

Số: 3525/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện việc quyết định, cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, văn bản chấp thuận lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản và thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ: Luật Thú y số 79/2015/QH13; Luật Thủy sản số 18/2017/QH14; Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Chăn nuôi và Thú y; số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y; số 1763/QĐ-BNNMT ngày 15/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1878/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội: số 48/2026/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 569 /TTr-SNNMT ngày 01 / 7 /2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện việc quyết định, cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, văn bản chấp thuận đối với 22 thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản và thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy trình, cách thức, địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền công bố và theo quy định pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

Thời hạn ủy quyền đối với từng thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội có trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng nội dung, thời hạn ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này; Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tổ chức giải quyết, thẩm định hồ sơ, ký xác nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ủy quyền; bảo đảm hồ sơ, trình tự, thời hạn, kết quả giải quyết thủ

tục hành chính đúng quy định pháp luật. Không được ủy quyền tiếp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội và các đơn vị có liên quan thực hiện công bố thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ đối với 22 thủ tục hành chính thực hiện ủy quyền tại Quyết định này.

3. Định kỳ hằng quý, hằng năm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về kết quả thực hiện. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề đột xuất, phát sinh kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố để chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP;
- Các phòng: NC, NNMT, TH, KT;
- Lưu: VT, NC(Ngân).



CHỦ TỊCH


Vũ Đại Thắng

Phụ lục

Nội dung Ủy quyền thực hiện việc quyết định, cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, văn bản chấp thuận đối với thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản và thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số 3525 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền	Thời hạn ủy quyền	
Thủ tục hành chính Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện (22 TTHC)				
* Lĩnh vực Chăn nuôi (11 TTHC)				
01	01	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo (3.000125)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, tổ chức thẩm định, quyết định chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong Danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
02	02	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba (1.014948)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, tổ chức thẩm định, quyết định chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
03	03	Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi (1.014741)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, quyết định Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
04	04	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi (1.014743)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, quyết định Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
05	05	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen (1.014951)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
06	06	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực	Hiệu lực thi hành: kể từ

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền	Thời hạn ủy quyền
		hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh (1.014958)	hiện Thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh.	ngày ký đến 31/12/2028
07	07	Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu (mã TTHC: 1.011033).	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu.	Hiệu lực thi hành: kể từ ngày ký đến 31/12/2028
08	08	Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (mã TTHC: 1.011030).	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, quyết định Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.	Hiệu lực thi hành: kể từ ngày ký đến 31/12/2028
09	09	Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014952)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
10	10	Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014953)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
11	11	Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014954)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
* Lĩnh vực Thú y (10 TTHC)				
12	01	Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP) (2.001872)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP).	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027
13	02	Gia hạn Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP) (1.003026)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Gia hạn Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP).	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
14	03	Cấp lại Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và	Hiệu lực thi hành từ ngày

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền	Thời hạn ủy quyền
		(trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký) (1.002992)	Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp lại Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký).	01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
15	04	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp tỉnh; vùng an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thẩm định, Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp tỉnh; vùng an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
16	05	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thẩm định, Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận).	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến 31/12/2028.
17	06	Cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (mã TTHC: 1.011325).	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thẩm định; thực hiện Cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất.	Hiệu lực thi hành: kể từ ngày ký đến 31/12/2028
18	07	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện (2.001558)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
19	08	Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản (2.001515)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền	Thời hạn ủy quyền
20	09	Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản (2.001524)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện chấp thuận hoặc không chấp thuận Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
21	10	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm (1.002571)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm.	Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.
* Lĩnh vực Thủy sản (01 TTHC)				
22	01	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường) (mã TTHC: 1.014834)	Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết; thực hiện Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường).	Hiệu lực thi hành: kể từ ngày ký đến 31/12/2028.